

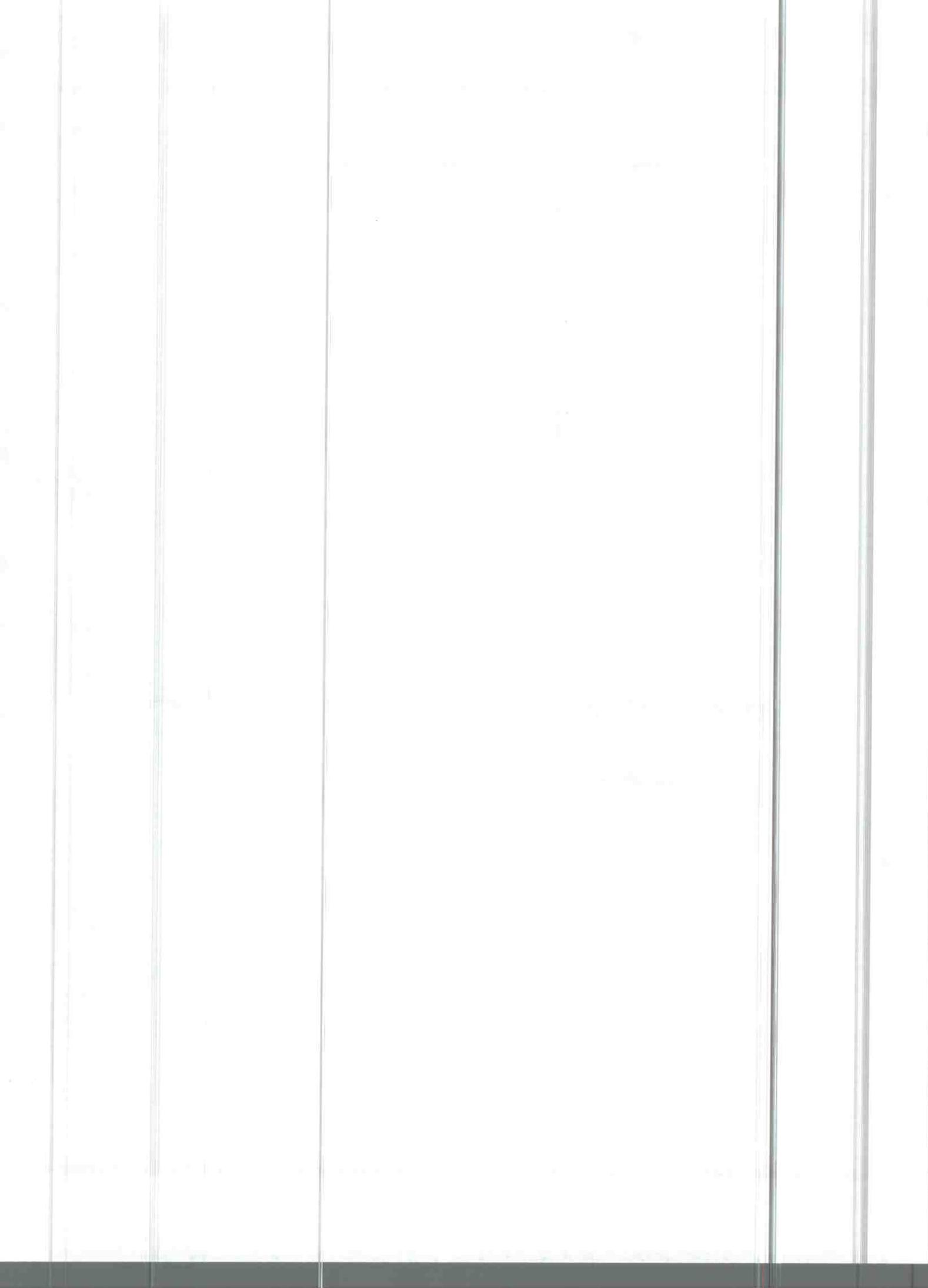
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



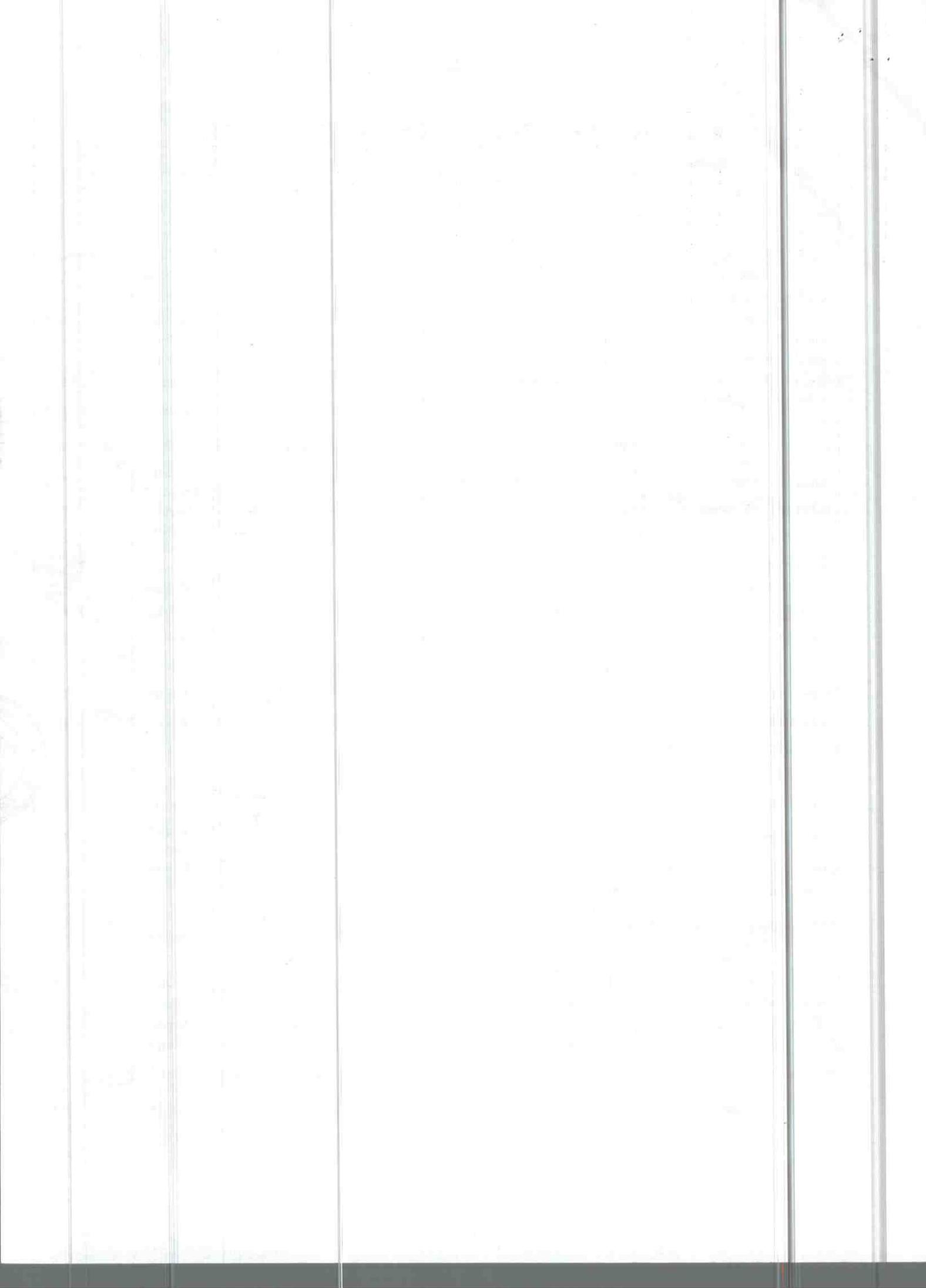
# BẢNG GIÁ NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN MẮT

BẢNG GIÁ NHÀ THUỐC  
Năm 2023  
BỆNH VIỆN MẮT

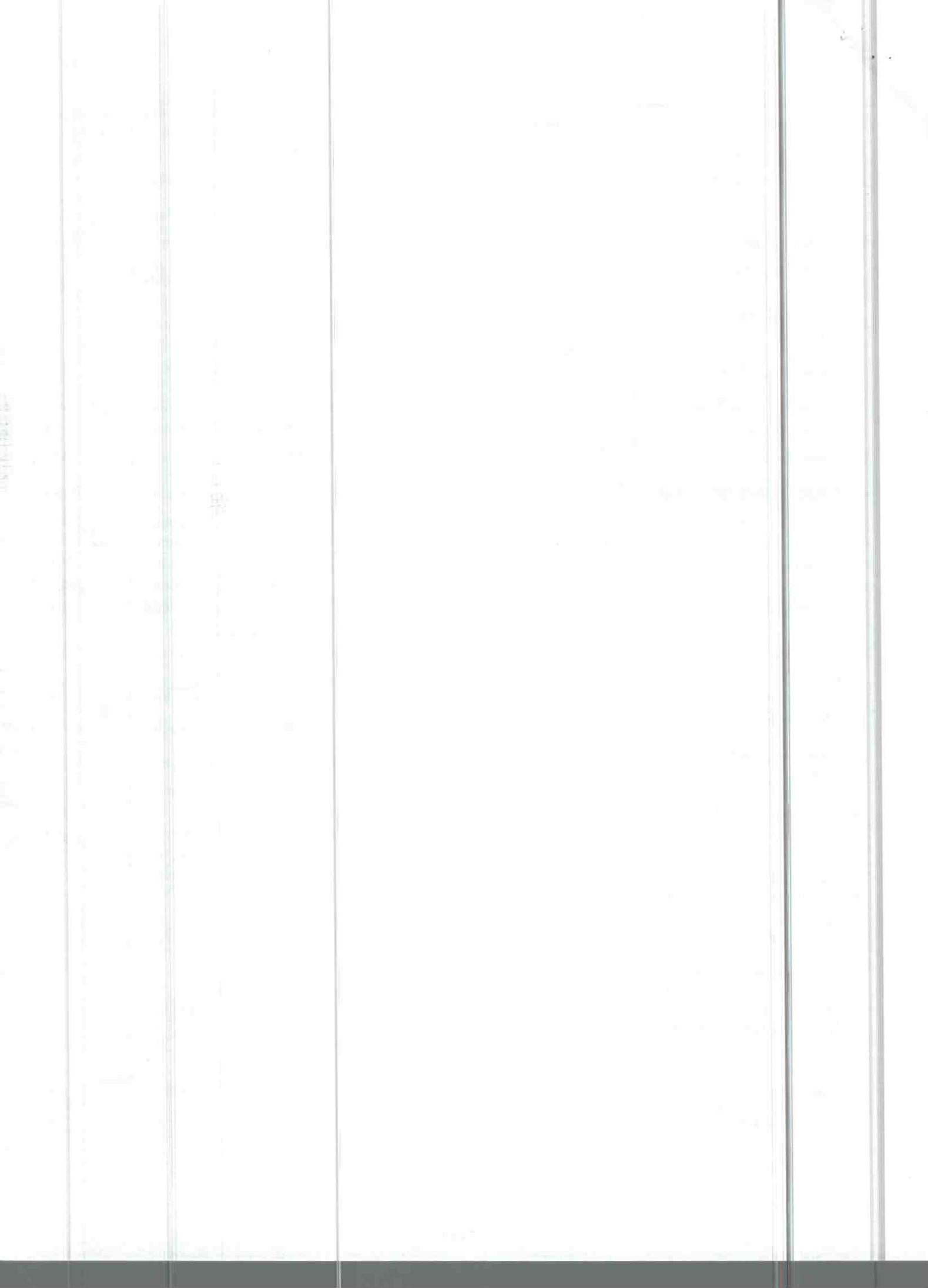


## BẢNG GIÁ NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN NĂM 2023

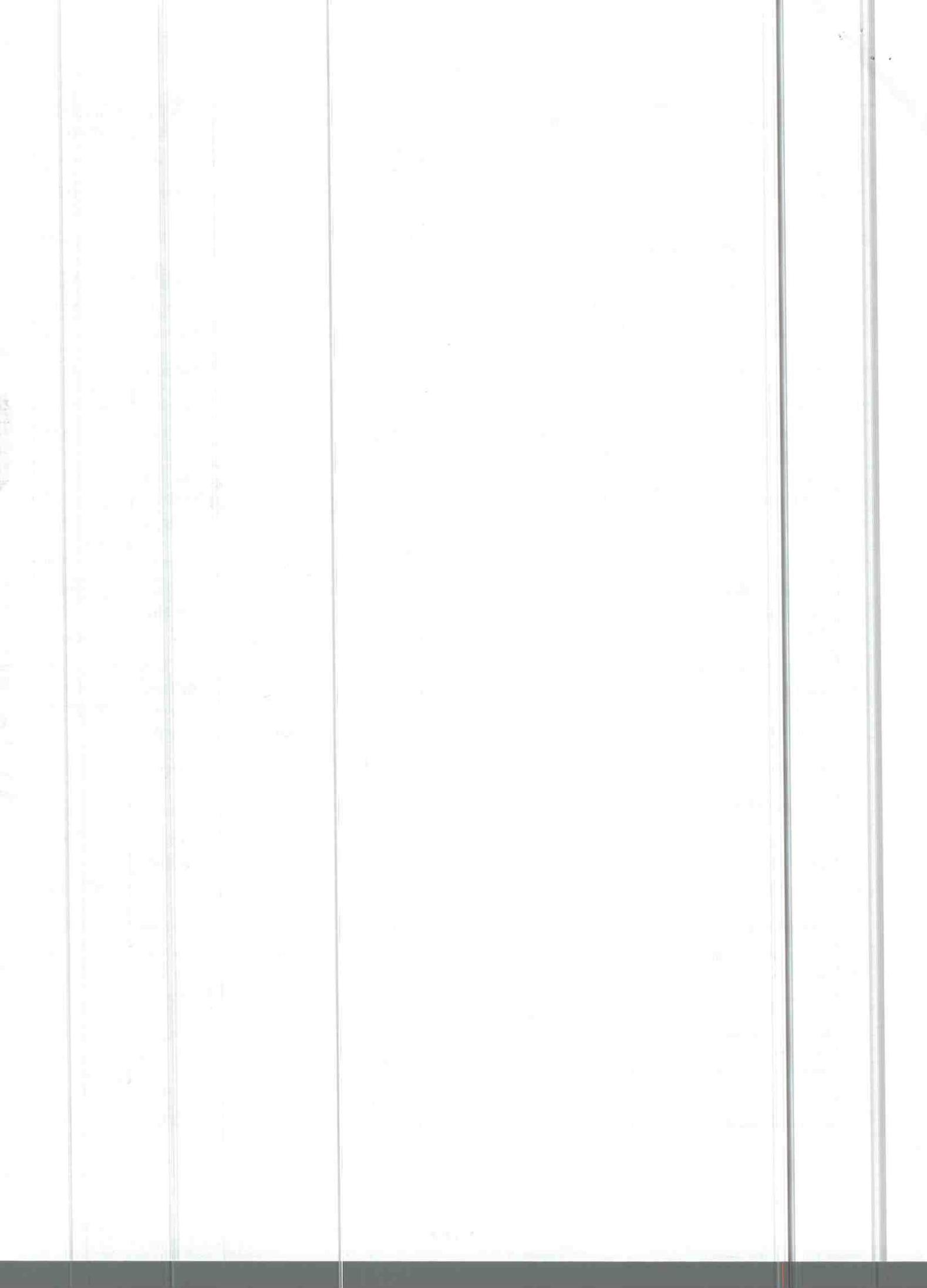
STT	Tên thuốc - hàm lượng	Hoạt chất	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá bán (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7
1	Acetazolamide 250mg	Acetazolamide	Viên	Pharmedic	Việt Nam	1,120
2	Acular 0,5%-5ml	Ketorolac	Lọ	Allergan	Ireland	71,951
3	Acuvail 0,45%-0,4ml	Ketorolac	Tép	Allergan	USA	7,917
4	Acyclovir Stella 400mg	Aciclovir	Viên	Stella	Việt Nam	2,001
5	Acyclovir Stella 800mg	Aciclovir	Viên	Stella	Việt Nam	4,399
6	Afenemi 0,9mg/0,5ml	Natri hyaluronat	Óng	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	8,560
7	Agirenyl 5,000IU	Vitamin A	Viên	Agimexpharm	Việt Nam	275
8	Agoflox 200mg	Oflloxacin	Viên	Agimexpharm	Việt Nam	402
9	Alegysal 0,1%. 5mL	Pemirolast potassium	Lọ	Santen	Japan	82,132
10	Alphachymotrypsin - BVP 8400 8400UI	Alphachymotrypsine	Viên	TNHH BRV Healthcare	Việt Nam	2,035
11	Amphotret inj 50mg	Amphotericin B	Lọ	Bharat serums & vaccines	India	176,400
12	Augmentin 1g 1g	Amoxicilin + acid clavulanic	Viên	Smith Kline Beecham	United Kingdom	17,847
13	Augmentin 250 250mg	Amoxicilin + acid clavulanic	Gói	Glaxo Smith Kline	France	11,416
14	Augmentin 625 625mg	Amoxicilin + acid clavulanic	Viên	Glaxo Smith Kline	United Kingdom	12,771
15	Azarga 5ml	Brinzolamide + Timolol	Lọ	Alcon	Belgium	326,340
16	Azicine 250mg	Azithromycin	Viên	Stella	Việt Nam	3,850
17	Azopt 1%-5ml	Brinzolamide	Lọ	Alcon	USA	122,534
18	Barole 20mg	Rabeprazol natri	Viên	Inventia Healthcare Limited	India	2,970
19	Besivance 0.6% -5mL.	Besifloxacin	Lọ	Bausch & Lomb	USA	172,200
20	Bilomag 80mg	Ginkgo biloba	Viên	Natur Produkt Pharma Sp.z o.o	Poland	7,167
21	Bronuck 0,1%-5mL	bromfenac natri hydrate	Lọ	Senju Pharmaceutical	Japan	134,399
22	CADIOMEGA 180mg + 120mg + 1IU	EPA (Eicosapentaenoic Acid) + DHA (Docosahexaenoic Acid) + Vitamin E	Viên	US Pharma USA	Việt Nam	3,740
23	Cebrex S 80mg	Ginkgo biloba	Viên	Dr. Willmar Schwabe GmbH & Co. KG	Germany	8,988
24	Cefimed 200mg	Cefixim	Viên	Medochemie Ltd	Cyprus - Europe	17,976
25	Cephalexin PMP 250 250mg	Cephalexin	Viên	Pymepharco	Việt Nam	1,035
26	Cephalexin PMP 500 500mg	Cephalexin	Viên	Pymepharco	Việt Nam	1,386
27	COLAF 50 mg + 33,3 mg + 400 IU + 500 mg	Hỗn dịch beta carotene 30% + men khô có chứa selen + DL-alpha- Tocopherol + Acid Ascorbic	Viên	Phil Inter Pharma	Việt Nam	4,620
28	Combigan 5mL	Brimonidine + Timolol	Lọ	Allergan	Ireland	192,688
29	Cravit 0,5%-5mL	Levofloxacin	Lọ	Santen	Japan	94,711
30	CRAVIT 1,5%-5mL	Levofloxacin	Lọ	Santen	Japan	121,798
31	Curam 500mg + 125mg	Amoxicilin + Acid Clavulanic	Viên	Lek Pharmaceutical d.d	Slovenia	4,620
32	Dasselta 5mg	Desloratadin	Viên	KRKA, d. d, Novo Mesto	Slovenia	5,778
33	Desloratadine/Genepharm 5mg	Desloratadin	Viên	Genepharm S.A	Hy Lạp	6,634



STT	Tên thuốc - hàm lượng	Hoạt chất	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá bán (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7
34	Dexamoxi (0,5% + 0,1%)/5mL	Dexamethason phosphat + Moxifloxacin	Lọ	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	23,540
35	Diquas ophthalmic solution 3%-5mL	Natri diquafosol	lọ	Santen	Japan	136,158
36	DuoTrav 2,5mL	Travoprost + Timolol	Lọ	Alcon	Belgium	336,000
37	ENZICOBA 25mg + 25mg + 50mg	Nám men khô chứa selen, nám men khô chứa crôm, acid ascobic	Viên	Công ty CP DP CPC1 Hà Nội	Việt Nam	5,389
38	Eyal-Q Ophthalmic solution 0,1%-5mL	Dexamethason + Neomycin + Polymyxin B	Tube	Samil Pharm.	Korea	34,109
39	EyeBi 50mg + 50mg	Cao Vaccinium Myrtillus 50mg + DL-alpha-tocopheryl acetate 50mg	Viên	Phil Inter Pharma	Việt Nam	3,850
40	Eyflex Oint. 0,3%-3,5g	Oflloxacin	Tube	Samil Pharm.	Korea	53,500
41	Eylevox 0,5%-5mL	Oflloxacin	Tube	Samil Pharm.	Korea	33,480
42	Eyrus Ophthalmic Ointment 3,5g	Dexamethason + Neomycin + Polymyxin B	Tube	Samil Pharm.	Korea	46,545
43	EYRUS SUSPENSION 10mL	Dexa. + Neomycin + Polymyxin B	Lọ	Samil Pharm.	Korea	62,916
44	Eytanac 0,1%-5mL	Diclofenac	Lọ	Samil Pharm.	Korea	46,010
45	Flumetholone 0,02%-5mL	Fluorometholone	Lọ	Santen	Japan	28,784
46	Flumetholone 0,1%-5mL	Fluorometholone	Lọ	Santen	Japan	32,177
47	Ganfort 3mL	Bimatoprost + Timolol	Lọ	Allergan	Ireland	268,789
48	Giloba 40mg	Ginkgo biloba	Viên	Mega	Thailand	3,850
49	Ginkgo 3000 60mg	Ginkgo biloba	Viên	Contract Manufacturing & Packaging Services Pty.Ltd	Australia	5,563
50	Gintana 120mg	Ginkgo biloba	Viên	Mediplantex	Việt Nam	5,038
51	Hanlimfumeron eye drops 0,1%-5mL	Fluorometholon	Lọ	Hanlim Pharm. Co., Ltd	Korea	25,278
52	Herpacry Ophthalmic Ointment 30mg	Aciclovir	Tube	Samil Pharm.	Korea	84,530
53	Hyaluron Eye drop 0,1%	Hyaluronate natri	Óng	Hanlim Pharm. Co., Ltd	Korea	12,840
54	Hylaform 0,1%-1ml	Natri hyaluronat	Óng	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	10,699
55	Indocollyre 0,1%-5mL	Indomethacin	Lọ	Chauvin - B & Lomb	France	72,760
56	Itranstad 100mg	Itraconazole	Viên	Stella	Việt Nam	7,345
57	Kaleorid 600mg	Kali clorid	Viên	Leo	Denmark	2,310
58	Ketofen-Drop 0,5mg/ml-0,4 ml	Ketotifen	Óng	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	5,885
59	Kidpredni 5mg	Prednisolon	Viên	US Pharma USA	Việt Nam	2,530
60	Kidsolon 4 4mg	Methyl prednisolon	Viên	US Pharma USA	Việt Nam	3,630
61	Kogimin 1250 IU + 250 IU + 5mg + 2mg + 2mg + 3mcg + 50mg, 18mg + 200mcg + 5mg + 147,3mg + 1,02mg + 60,68mg + 23,5mcg	Vitamin A + Vitamin D3 + Vitamin B1 + Vitamin B2 + Vitamin B6 + Vitamin B12 + Vitamin C + Vitamin PP + Acid folic + Calci pantothenat + Calci lactate + Đồng sulfat + Sát fumarat + Kali iod	Viên	Công ty cổ phần Dược TW Mediplantex	Việt Nam	3,300
62	Laci-eye 0,3%-0,4ml	Hydroxypropyl methylcellulose	Óng	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	5,885
63	Lambertu 60mg	Pyridostigmine Br	Viên	DAVIPHARM	Việt Nam	4,895



STT	Tên thuốc - hàm lượng	Hoạt chất	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá bán (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7
64	Latandrops 50 mcg/ml	Latanoprost	Lọ	Vianex S.A-Plant A'	Greece	252
65	Liposic eye gel Ointment 10g	Carbomer	Tube	Bausch & Lomb	Germany	59,920
66	Logpatat (10+25+25+10+50)mg+2,500IU	Cao Vaccinium Myrtillus 50mg + DL-alpha-tocopheryl acetate 25mg+ N-citrulline + N Acetyl-L-aspartic acid+ B6+ Vit A	Viên	Phil Inter Pharma	Việt Nam	4,290
67	Lotemax 0,5%-5mL	Loteprednol etabonat	Lọ	Bausch & Lomb	USA	230,475
68	Lumigan 0,01%-3mL	Bimatoprost	Lọ	Allergan	Ireland	264,682
69	Mangistad 470mg + 5mg	Magnesi lactate dihydrate + vit. B6	Viên	Stella	Việt Nam	896
70	MAXITROL 5mL	Dexamethason + Neomycin + Polymyxin B	Lọ	Alcon	Belgium	44,725
71	Maxitrol Ointment 3,5g	Dexamethason + Neomycin + Polymyxin B	Tube	Alcon	Belgium	55,532
72	Medrol 16mg	Methyl prednisolon	Viên	Pfizer	Italia	4,039
73	Medrol 4mg	Methyl prednisolon	Viên	Pfizer	Italia	1,130
74	Menison 16mg	Methyl prednisolone	Viên	Pymepharco	Việt Nam	1,014
75	Menison 4mg	Methyl prednisolone	Viên	Pymepharco	Việt Nam	1,014
76	Meyerbastin 20mg	Ebastine	Viên	Cty liên doanh Meyer-BPC	Việt Nam	7,752
77	Mixtard 30 Flexpen 300IU/3ml	Insulin	Bút tiêm	Novo Nordisk Production S.A.S	France	77,040
78	Motarute eye drop 5mg/ ml	Moxifloxacin	Lọ	Daewoo pharm	Korea	49,219
79	Moxieye 10mL	Moxifloxacin	Lọ	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	69,550
80	Natamycin Ophthalmic Suspension 5%-5mL	Natamycin	Lọ	Senju Pharmaceutical	Japan	430,499
81	Natri Clorid 0,9%-12ml	Natri clorid	Lọ	Medipharco.	Việt Nam	3,234
82	Nevanac 0,1%-5mL	Nepafenac 1mg/ml	Lọ	Alcon	Belgium	160,648
83	OFLOVID 0,3%-5mL	Ofloxacin	Lọ	Santen	Japan	59,782
84	Oflovid Ointment 3,5g	Ofloxacin	Tube	Santen	Japan	79,746
85	Ofloxacin-POS 3mg/ml	Ofloxacin	Lọ	Ursapharm Arzneimittel GmbH & Co. KG	Đức	56,603
86	Olotedin eye drops. 1,11mg/ml-5mL	Olopatadine HCl	Lọ	Samchundang Pharm Co., Ltd	Korea	44,928
87	Optive coll 15mL	Na CMC + Glycerin	Lọ	Allergan	USA	88,647
88	Optive UD 0,4mL	Na CMC + Glycerin	Tép	Allergan	Ireland	6,633
89	Originko 80mg	Ginkgo biloba	Óng	Cty CPDP Phương Đông	Việt Nam	9,416
90	Paluzine 10mg/5ml	Latanoprost	Lọ	Công ty CP Dược phẩm Apimed	Việt Nam	5,499
91	PARTAMOL 325mg	Paracetamol	Viên	Stella	Việt Nam	315
92	Partamol 500mg	Paracetamol	Viên	Stella	Việt Nam	552
93	Pataday 0,2%-2,5mL	Olopatadine	Lọ	Alcon	USA	137,653
94	Pharnaraton 1000IU + 270IU + 2mg + 2mg + 2mg + 8mg + 3mcg + 30mg + 20mg + 1 + 5mg + 1mg	Vitamin A + Vitamin D3 + Vitamin B1 + Vitamin B2 + Vitamin B6 + Vitamin B3 + Vitamin B12 + Lysin hydrochlorid + Calci + Sắt + Magnesi	Viên	Hà Tây	Việt Nam	4,949
95	Phenhalal 2,5m/10mL	Levocetirizin	Óng	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	6,206



STT	Tên thuốc - hàm lượng	Hoạt chất	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá bán (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7
96	PM Kiddiecal 678mg + 200IU + 30mcg	Calci hydrogen phosphat khan + Vitamin D3 + Vitamin K1	Viên	Catalent Australia Pty. Ltd	Australia	9,416
97	PM REMEM 120mg	Ginkgo biloba	Viên	Probiotec Pharma	Australia	8,560
98	Pracetam 800mg	Piracetam	Viên	Stella	Việt Nam	1,347
99	Pred Forte 1%-5mL	Prednisolone	Lọ	Allergan	Ireland	35,682
100	Rabaris Tablet 20mg	Rabeprazol natri	Lọ	Aritospharma Ltd	Bangladesh	6,955
101	Rabzak 20mg	Rabeprazol natri	Viên	Akriti Pharmaceuticals Pvt. Ltd	India	6,955
102	Refresh Liquigel 10mg/mL- 15mL	Na CMC+ CaCl2+ MgCl2+ KCl, NaCl, Na lactate	Lọ	Allergan	USA	84,037
103	Refresh Tears 15mL	Na CMC + A.boric + CaCl2 + MgCl2 + KCl + Purite	Lọ	Allergan	USA	68,587
104	Regatonic (10+25+25+10+100)mg+2,500IU	Cao Vaccinium Myrtillus 100mg + DL-alpha-tocopheryl acetate 25mg + Pyridoxine HCL25mg + DL-alpha- tocopheryl acetate25mg + N-acetyl-L-aspartic acetate 25mg+ Retinyl acetate 2.500IU	Viên	Phil Inter Pharma	Việt Nam	6,900
105	Relestat 5mg/ml-5mL	Epinastine hydrochloride 0.05%	Lọ	Allergan	Ireland	80,078
106	Restasis 0,05%-0,4mL	Cyclosporin	Tube	Allergan	USA	19,159
107	Rupafin 10mg	Rupatadine	Viên	Hyphens	Tây Ban Nha	6,955
108	SANLEIN 0,3%-5mL	Hyaluronate Na	Lọ	Santen	Japan	132,300
109	Scanneuron 100mg+200mg+200mcg	Vitamin B1 + B6 + B12	Viên	Stella	Việt Nam	1,209
110	Simbrinza (10mg/ml+2mg/ml)/5mL	Brinzolamid + Brimonidin tartrat	Lọ	Alcon	Belgium	231,037
111	Spulit 100mg	Itraconazole	Viên	S.C.Slavia Pharma S.R.L	Romania	16,050
112	Stadnex 20mg	Esomeprazol	Viên	Stella	Việt Nam	2,991
113	Statripsine 4,2mg	Alphachymotrypsine	Viên	Stella	Việt Nam	712
114	Systane Ultra 5mL	Propylene glycol + Polyethylene glycol 400	Lọ	Alcon	USA	64,306
115	Tadaritin 5mg	Desloratadin	Viên	laboratorios Lesvi,S.L	Spain	5,778
116	Taflotan 0,0015%-2,5mL	Tafluprost	Lọ	Santen	Japan	257,037
117	Taflotan S solution 0,0015%-0,3mL	Tafluprost	Tép	Santen	Japan	12,733
118	Tam thắt OPC 750mg	Tam thắt bột	Viên	OPC	Việt Nam	6,741
119	Tamvelier 0,5%-5mL	Moxifloxacin	Lọ	Famar A.V.E. Alimos	Hy Lạp	80,240
120	Tanakan 40mg	Ginkgo biloba extract	Viên	Beaufour Ipsen	France	4,655
121	Taptiqom 0,3mL	Tafluprost + Timolol maleat	Tép	Santen	France	13,482
122	Tatanol 500mg	Paracetamol	Viên	Pymepharco	Việt Nam	345
123	Tearbalance 0,1%-5mL	Sodium hyaluronate	Lọ	Senju Pharmaceutical	Japan	59,063
124	Telodrop Eye Drop (45mg+15mg)/15ml	Dextran + HPMC 2910	Lọ	Hanlim Pharm. Co., Ltd	Korea	85,589
125	Timolol maleat 0,5%-5mL	Timolol maleate	Lọ	Alcon	Belgium	45,153
126	TOBRADEX 5mL	Dexamethason + Tobramycin	Lọ	Alcon	Belgium	50,610

$\sigma_1 \in \mathbb{R}$

$\sigma_2 \in \mathbb{R}$

$\sigma_3 \in \mathbb{R}$

$\sigma_4 \in \mathbb{R}$

$\sigma_5 \in \mathbb{R}$

$\sigma_6 \in \mathbb{R}$

$\sigma_7 \in \mathbb{R}$

$\sigma_8 \in \mathbb{R}$

$\sigma_9 \in \mathbb{R}$

$\sigma_{10} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{11} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{12} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{13} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{14} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{15} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{16} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{17} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{18} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{19} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{20} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{21} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{22} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{23} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{24} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{25} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{26} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{27} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{28} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{29} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{30} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{31} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{32} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{33} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{34} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{35} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{36} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{37} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{38} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{39} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{40} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{41} \in \mathbb{R}$

$\sigma_{42} \in \mathbb{R}$

STT	Tên thuốc - hàm lượng	Hoạt chất	ĐVT	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá bán (VNĐ)
1	2	3	4	5	6	7
127	Tobradex Ointment 3,5g	Dexamethason + Tobramycin	Tube	Alcon	Belgium	55,960
128	Tobrex 0,3%-5mL	Tobramycin	Lọ	Alcon	Belgium	42,798
129	TOPBRAIN 40mg+48mg+5mg	Ginkgo Biloba+ Magnesilactac + Vitamin B6	Viên	BV pharma	Việt Nam	4,950
130	Travatan 0,004%-2,5mL	Travoprost	Lọ	Alcon	USA	264,915
131	Travoprost/ Pharmathen	Travoprost	Lọ	Balkan Pharma	Bulgaria	253,050
132	Uni-Atropin 10mg/ml	Atropin sulfat	Óng	CPC1 Hà Nội	Việt Nam	13,482
133	Vastarel MR 35mg	Trimethazidine	Viên	Servier	France	2,975
134	Vigamox 0,5%-5mL	Moxifloxacin	Lọ	Alcon	USA	89,558
135	Virupos 30 mg/g-4,5g	Aciclovir	Tuýp	Ursapharm Arzneimittel GmbH & Co. KG	Đức	123,900
136	Vismed 0,18%-0,3mL	Natri hyaluronat	Tép	Holopack	Germany	10,912
137	Vitamin E 400IU	Vitamin E	Viên	Pymepharco	Việt Nam	483
138	Voltaren 50 50mg	Diclofenac natri	Viên	Novartis	Turkey	3,824

Tp, HCM, ngày 05 tháng 10 năm 2023



